

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 315/2022/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2022, giữa:

**\* Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Đình S, sinh năm 1986

HKTT: Xóm, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An

Hiện trú tại: Số nhà, phường B, Quận B, TP. Hồ Chí Minh

**\* Bị đơn:** Chị Huỳnh Thị H, sinh năm 1990

HKTT: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Hiện trú tại: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình S và chị Huỳnh Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Giao người con tên Nguyễn

Thiên Bảo K sinh ngày 10.8.2015 cho chị H tiếp tục trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Kim đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con, các đương sự có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con hoặc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Anh S, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Đình S tự nguyện chịu 150.000đ tiền án phí hôn nhân được trừ vào 300.000đ, còn 150.000đ hoàn trả cho anh S theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005358 ngày 06.10.2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TX. An Nhơn;
- Chi cục THADS TX. An Nhơn;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Mỹ Lệ**